

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **30/2019/HSST**

Ngày 28/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Thế Vinh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Hộ.

2. Bà Phan Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/01/2019, Trụ sở Tòa án nhân dân, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 1989; tại Nghệ An.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Không có nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: không; Con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1957, Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1959, Nghề nghiệp: Làm ruộng; Vợ: Đàm Thị T, sinh năm 1994, Nghề nghiệp: Lao động tự do; có 02 con (Lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017)

Nhân thân:

+ Bản án số 174/2010/HSST ngày 22/3/2010 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt Phạm Văn Đ 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 34 tháng kể từ ngày Tòa tuyên án và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp 29.545.000đ). Đã được xóa án tích.

+ Bản án số 42/2011/HSST ngày 11/3/2011 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt Phạm Văn Đ 20 tháng tù kể từ ngày 03/12/2010 và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp 25.000.000đ), tổng hợp với 18 tháng án treo của bản án số 174 ngày 22/3/2010 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, buộc Phạm Văn Đ chấp hành chung 38 tháng tù; ra trại ngày 09/9/2013; Xác minh ngày 24/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, Hải Dương thể hiện: Phạm Văn Đ đã nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm ngày 08/8/2011. Đã được xóa án tích.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 03/10/2018 và tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số I – Công an TP Hà Nội

- Bị hại:

+ Anh Trần Minh T, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 06/208 TC, phường CN 1, quận BTL, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Khánh H, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 06/208 TC, phường CN 1, quận BTL, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Đ là đối tượng không có nghề nghiệp nên thường lang thang trộm cắp tài sản để bán lấy T tiêu xài cá nhân. Đêm ngày 30/9/2018, Đ mang theo 01 balo một mình đi đến ngôi nhà đang xây dở, không người trông giữ trong ngõ 208 đường TC, Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để trộm cắp sắt, thép. Khi Đ đi bộ từ tầng 1 lên tầng 5 nhưng không thấy tài sản gì thì phát hiện có thể trèo sang nhà số 6 liền kề (Trụ sở của công ty V) để trộm cắp tài sản được nên Đ lấy dây điện có sẵn trong nhà gập làm đôi buộc 1 đầu vào song sắt nhà số 6, buộc đầu còn lại vào bụng mình làm dây bảo hiểm để trèo sang sân thượng nhà số 6. Sau đó, Đ mở cửa tầng 5 (cửa không khóa) đi xuống tầng 4 theo lối cầu thang, thấy 02 phòng đóng kín cửa nên không vào. Đ tiếp tục đi xuống tầng 3, vào phòng ngủ bên phải cầu thang đập vỡ 1 góc con lợn đất trộm cắp tiền của anh Trần Minh T trong đó, rồi Đ đi sang phòng đối diện thấy có 02 máy tính xách tay để trên mặt bàn nhưng Đ chưa lấy trộm luôn mà tiếp tục kéo ngăn bàn làm việc trộm cắp được 01 đồng hồ Ogival màu vàng của anh Nguyễn Khánh H cất giấu trong túi quần rồi đi xuống tầng 2. Khi xuống tầng 2, Đ vào 1 phòng làm việc lục soát các ngăn bàn, trộm cắp 01 đồng hồ Ogival màu vàng, mở hộp bút trong ngăn bàn lấy được 02 nhẫn vàng của anh Trần Minh T. Đ cất vào túi quần rồi lục soát lấy được 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng của anh T trên góc trong cùng bên trái cạnh

cửa ra vào. Sau đó, Đ đi xuống tầng 1 vào phòng làm việc của anh T trộm cắp được 01 điện thoại Vertu, 01 đồng hồ Ogival màu vàng ở trên bàn làm việc, Đ cất trong túi quần rồi đi đến bàn thờ thần tài trộm cắp T để trên bàn thờ. Tất cả T, điện thoại, nhẫn vàng, đồng hồ Đ cất vào trong túi quần rồi trèo qua lối cũ sang nhà bỏ hoang lấy balo rồi mang balo trèo lại sang nhà số 6 vào tầng 3 trộm cắp 02 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell của anh H, cất giấu trong balo đeo trên lưng rồi tẩu thoát ra ngoài bằng đường cũ. Sau đó, Đ mang toàn bộ tài sản trộm cắp được về nhà nghỉ tại Triều Khúc, kiểm đếm số tiền mặt trộm cắp được là 2.200.000đ. Đến khoảng 12h cùng ngày, Đ đem 02 chiếc nhẫn vàng bán cho cửa hàng vàng bạc TV tại đường Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội được 12.057.000đ (hiện chưa thu giữ được 02 chiếc nhẫn trên). Đến khoảng 15h cùng ngày, Đ bán 02 chiếc đồng hồ Ogival cho anh Nguyễn Mạnh H (SN 1990, HKTT: thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai) là chủ cửa hàng mua bán đồng hồ D số *, ngõ * đường P, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội được 6.000.000đ (hiện chưa thu giữ được 02 chiếc đồng hồ trên). Số tiền trộm cắp được Đ đã trả tiền nhà nghỉ, chi tiêu cá nhân hết. Số tài sản còn lại chưa kịp bán thì bị Công an bắt giữ, thu hồi

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Phạm Văn Đ:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5470 màu đen.
- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5568, P62F màu xám vàng
- 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Ogival mặt màu trắng, dây màu vàng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu S830618, imei: 355715151087248
- 01 quần sóc bò màu xanh đã qua sử dụng;
- 01 áo ba lỗ màu xanh đã qua sử dụng
- 01 tuốc nơ vít có tay cầm màu đỏ dài khoảng 20cm
- 01 balo da màu nâu đã qua sử dụng.

Ngày 03/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm có Yêu cầu số 132 và ngày 04/12/2018 có yêu cầu số 10, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm định giá tài sản do Đ trộm cắp.

Tại Bản Kết luận số 127 ngày 10/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm, kết luận như sau:

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5470 màu đen, tài sản đã qua sử dụng, hiện vẫn còn sử dụng được, trị giá 8.500.000đ.

+ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5568, màu vàng, tài sản đã qua sử dụng, hiện vẫn còn sử dụng được, trị giá 12.000.000đ.

Tại Bản Kết luận số 180 ngày 27/12/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm, kết luận như sau:

+ 01 đồng hồ nhãn hiệu Ogival 0G3360AJMSK-T (mua tại X – watch ngày 11/8/2017) trị giá 19.910.000đ

+ 01 đồng hồ nhãn hiệu Ogival 0G358.652AGSR-T (mua tại X – watch ngày 20/01/2017) trị giá 26.170.000đ

+ 01 đồng hồ nhãn hiệu Ogival 0G358.021 (mua tại X – watch năm 2017) trị giá 6.970.000đ

+ 01 nhẫn vàng có gắn kim cương có mã số N784281114, có tổng trọng lượng vàng 5 chỉ 48, gắn 01 viên kim cương 3ly 9+ 01 viên kim cương 11ly 05 (mua tại Bảo Tín Minh Châu ngày 09/10/2016) trị giá 54.198.700đ

+ 01 nhẫn cưới có mã số N9220400188 có tổng trọng lượng vàng là 0,901 chỉ (mua tại Bảo Tín Minh Châu ngày 13/01/2018) trị giá 5.629.600đ

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Vertu số imei 355715151087248 (hàng fake), trị giá 4.000.000đ

Tổng cộng: 116.878.300đ

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn Đ đã khai nhận hành vi như trên.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Vertu số imei 355715151087248, 01 đồng hồ Ogival màu vàng, 01 điện thoại Nokia 6300 màu vàng đã bị hỏng, 01 USB quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân, hợp pháp của anh Trần Minh T. Ngày 26/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả toàn bộ số tài sản trên cho anh T, anh T đã nhận lại số tài sản trên và không có ý kiến gì.

Đối với 02 máy tính xách tay Dell Vostro, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân, hợp pháp của anh Nguyễn Khánh H. Ngày 26/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả toàn bộ số tài sản trên cho anh Khánh H, anh Khánh H đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với bà Vũ Thị Thanh V (chủ cửa hàng vàng bạc TV tại đường T, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội) quá trình điều tra bà V đi nước ngoài điều trị bệnh không rõ khi nào về nên không ghi được lời khai. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Đ khai: khi bán vàng Đ nói đó là tài sản của mình nên bà V không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Nguyễn Mạnh H tuy có hành vi mua 02 đồng hồ Ogival của Phạm Văn Đ nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Minh T không có yêu cầu bồi thường đối với số tài sản đã bị mất (không thu hồi được), anh Nguyễn Khánh H không có yêu cầu về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 11/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Phạm Văn Đ về tội *Trộm cắp tài sản*, theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ mức án từ 42 đến 48 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải truy nộp số tiền thu lời bất chính là 20.257.000 đồng để sung công quỹ nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, kết quả định giá, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00h30' ngày 01/10/2018, tại trụ sở Công ty V ở số *, ngõ *, đường T, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, Phạm Văn Đ đã trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5470 màu đen, trị giá 8.500.000đ, 01 máy tính

xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 5568, màu vàng, trị giá 12.000.000đ của anh Nguyễn Khánh H; trộm cắp 01 đồng hồ nhãn hiệu Ogival 0G3360AJMSK-T trị giá 19.910.000đ, 01 đồng hồ nhãn hiệu Ogival 0G358.652AGSR-T trị giá 26.170.000đ, 01 đồng hồ nhãn hiệu Ogival 0G358.021 trị giá 6.970.000đ, 01 nhẫn vàng có gắn kim cương có mã số N784281114 trị giá 54.198.700đ, 01 nhẫn cưới có mã số N9220400188 trị giá 5.629.600đ, 01 điện thoại di động kiểu dáng Vertu số imei 355715151087248 trị giá 4.000.000đ và số tiền 2.200.000đ (trong lợn đất và trên bàn thờ thần tài) của anh Trần Minh T; Tổng trị giá tài sản trộm cắp: 139.578.300đ

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 139.578.300 đồng như nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xác định:

Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, đủ tác dụng răn đe riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Khai báo thành khẩn quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt T đối với bị cáo.

Cần buộc bị cáo Phạm Văn Đ truy nộp số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy : 01 quần sóc bì màu xanh đã qua sử dụng, 01 áo ba lỗ màu xanh đã qua sử dụng; 01 tô vít tay cầm màu đỏ đầu nhọn 4 cạnh

chiều dài khoảng 20cm; 01 ba lô da màu nâu đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ: **45 (Bốn mươi lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 03/10/2018.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106; Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23, Điểm d Khoản 1 Điều 12; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3.1 Buộc bị cáo Phạm Văn Đ nộp lại số tiền 20.257.000 (Hai mươi triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn) đồng tiền thu lợi bất chính, để sung quỹ Nhà nước.

3.2 Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy : 01 quần sóc bì màu xanh đã qua sử dụng, 01 áo ba lỗ màu xanh đã qua sử dụng; 01 tô vit tay cầm màu đỏ đầu nhọn 4 cạnh chiều dài khoảng 20cm; 01 ba lô da màu nâu đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 80/19 ngày 15/01/2019 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội).

3.3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm; Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đặng Thế Vinh